

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày: 19-7-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc Hữu.
2. Ông Thông Phi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Việt Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST-HS, ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 6 năm 2022 và thông báo thời gian mở lại phiên tòa số: 07/2022/TB-TA, ngày 08/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Văn H1, sinh năm 1977 tại Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 12, đường số 10, Khu dân cư NL, phường TTD, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Khu phố TT, thị trấn LT, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Hùng, sinh năm 1941 và bà Lê Thị Tuyết Trinh (đã chết); Vợ: Đặng Thị Kim Chi, sinh năm 1981; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền án, tiền sự: Không

Quá trình nhân thân:

Ngày 06/3/2002 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/01/2003.

Ngày 25/12/2017 bị Tòa án nhân dân quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 354/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 23/10/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/9/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh, tạm giam cho đến nay: Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1980 tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 5, phường ĐL, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Khu phố LT, thị trấn LT, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định được); con bà Nguyễn Thị Đẹp, sinh năm 1950; cH2: Nguyễn Văn Tuấn (đã ly hôn); con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/9/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh, tạm giam cho đến nay: Có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Văn H3, sinh năm 1998 tại Bình Thuận; địa chỉ: Thôn 2, xã ĐK, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Na, sinh năm 1969 và con bà Mai Thị Chanh, sinh năm 1969; vợ: Trần Thanh Xuân, sinh năm 1998; con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/9/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh, tạm giam cho đến nay: Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu phố LT, thị trấn LT, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

- Phạm Văn D, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn 1, xã ĐK, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

- Nguyễn Văn H, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 2, xã ĐK, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

- Vũ Mạnh Hải, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 12, đường số 10, khu dân cư NL, phường TTĐ, quận 7, TP.HCM: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 27/9/2021 Vũ Văn H1 điều khiển xe ô tô biển số 51H – 603.35 đi đến thị trấn TN, huyện Hàm Tân mua 1.500.000đ ma túy đá của một người (không rõ nhân thân, lai lịch) để sử dụng.

Do có quan hệ từ trước nên khoảng 07h30, ngày 28/9/2021 Vũ Văn H1 điều khiển xe ô tô biển số 51H – 603.35 đến nhà trọ của Nguyễn Thị H2 để hỏi mua xe máy của H2. Trong lúc nói chuyện H2 hỏi H1 “*Anh có miếng ma túy nào không*

cho em một miếng để chơi”. H1 nói “Anh mới lấy một triệu ma túy để chơi, để anh cho em một miếng”. Vũ Văn H1 quay ra xe ô tô để lấy một miếng ma túy đá to bằng nửa hạt bắp được cuộn trong tờ giấy bạc đưa cho H2 rồi lấy xe đi công việc. Nguyễn Thị H2 lấy ma túy đá của H1 cho đem vào phòng ngủ của mình để sử dụng, lúc này có Nguyễn Văn H3 đến nhà trọ của H2 chơi thì H2 rủ H3 sử dụng ma túy. Nguyễn Văn H3 lấy dụng cụ sử dụng ma túy để dưới gầm giường của H2 ra. Nguyễn Thị H2 đưa ma túy cho H3. Nguyễn Văn H3 lấy ma túy bỏ vào dụng cụ sử dụng rồi H3 cùng với H2 sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại trong dụng cụ sử dụng ma túy thì được H3 đem cất giấu dưới gầm giường của H2.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Phạm Văn D là bạn của Nguyễn Văn H3 điện thoại cho H3 nói “Kiếm miếng ma túy chơi” thì H3 nói chạy đến nhà H2. Khoảng 30 phút sau, Phạm Văn D đi xe máy đến nhà H2 thì Nguyễn Văn H3 lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy dưới giường đem ra để sử dụng cho hết số ma túy còn lại. H2 thấy ma túy còn ít nên H2 không sử dụng mà để cho H3 và D sử dụng hết. Sau khi sử dụng ma túy xong D đi về lại xã ĐK.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Vũ Văn H1 về nhà lại của Nguyễn Thị H2 và lấy một ít ma túy trong người H1 đưa cho H3 sử dụng. Số ma túy còn lại H1 cất giấu dưới tấm lau nhà của H2. Thấy vậy H2 nói “Sao anh đem cái này (ma túy) vào nhà em, anh đem ra ngoài kia quăng đi”. H1 nói lại “Có ba, bốn số mà sợ gì”. Lúc này, H2 lấy bịch ma túy của H1 bỏ vào hộp kẹo Singum màu H2 ném ra ngoài đám cỏ sau vườn để cất giấu tránh bị Công an phát hiện, rồi H2 cùng H1, H3 sử dụng ma túy.

Sử dụng ma túy xong H1 nói “Có ai không, rủ qua chơi với anh cho vui”. H2 nói “Có con T gần đây, để em kêu nó qua chơi cho vui”. H2 lấy điện thoại của H3 nhắn tin cho Nguyễn Thị Thu T qua nhà H2 chơi thì T đồng ý. Do T không có xe nên đi bộ ra đèn xanh, đèn đỏ đường Thác bà – Quốc lộ 55 sẽ có người ra đón. H3 nói H1 đi đón T thì H1 hỏi H2 số ma túy lúc này ở đâu thì H2 nói H3 ra sau vườn lấy hộp kẹo sigum có ma túy bên trong đưa lại cho H1 cất giữ, rồi H1 lấy xe ô tô ra đón T chở vào lại nhà H2. Khi T vào nhà H2 thì H1 lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra cùng T, H2 và H3 sử dụng hết số ma túy còn lại.

Sau khi H1, H2, H3 và T sử dụng ma túy xong thì H2 nói đi thuê nhà nghỉ sử dụng cho thoải mái thì H1, H3 và T đồng ý. T mượn xe mô tô của H3 về nhà tắm. H3 dọn dẹp và cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại nhà H2. H1 lấy xe ô tô chở H2, H3 đi thuê nhà nghỉ. Khi đến đầu đường vào nhà nghỉ Cao Nguyên, H1 đưa tiền cho H2 vào quán tạp hóa mua một chai nước khoáng để làm dụng cụ sử dụng ma túy và bánh ngọt rồi cả ba đi đến nhà nghỉ Cao Nguyên thuê phòng; đến nơi H3 xuống xe vào gặp ông Nguyễn Thiện Nhân là chủ nhà nghỉ Cao Nguyên để thuê phòng sử dụng ma túy. H3 và H1 cùng đưa giấy tờ tùy thân của mình cho ông Nhân cất giữ. H2 xuống xe đi vào phòng số 5 trước, còn H3 cầm nước, bánh và một hộp giấy hình chữ nhật trong đó có bộ dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy đưa vào phòng số 5 với H2; còn H1 lái xe vào chỗ đậu xe rồi vào sau. Khi H1 vào đến phòng thì H1 lấy chai nước lọc mà H2 mua ở quán tạp hóa

mở nắp ra và lấy nắp chai đem theo sẵn đã được khoét hai lỗ gắn vào chai nước làm bộ dụng cụ để sử dụng ma túy. H3 lấy ma túy trong hộp giấy bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy rồi đi ra ngoài đón T. H1 dùng bật lửa hơi nóng xong rồi cùng H2 sử dụng ma túy. Khi T và H3 quay lại phòng thì H3 và T tiếp tục sử dụng ma túy với H1 và H2. Khoảng 15 phút sau lực lượng Công an xã Đức Thuận vào kiểm tra, phát hiện 01 bình nilong có chứa ma túy và 01 dụng cụ sử dụng ma túy tự chế trên đầu tủ tivi, 01 hộp giấy hình chữ nhật để đựng dụng cụ sử dụng ma túy. Tổ công tác Công an xã Đức Thuận đã niêm phong vật chứng số ma túy có ký hiệu M1 và M2. Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Thị Thu T về Công an xã Đức Thuận lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT - VKSND - TL, ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn H3 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh khẳng định bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Thị H2 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đại diện Viện kiểm sát rút phần truy tố liên quan đến tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 BLHS.

Đề nghị xem xét áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 249; các điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H1: 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H1: 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt Vũ Văn H1 với mức án tù: 09 năm đến 10 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H2: 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H2: 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt Nguyễn Thị H2 với mức án tù: 08 năm đến 09 năm tù.

Đề nghị xem xét áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 249; các điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H3: 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H3: 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng tái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt Nguyễn Văn H3 với mức án từ: 08 năm đến 09 năm tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Tịch thu, tiêu hủy:

- Các mẫu còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1178 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 chai suối Vĩnh Hảo trên nắp chai có gắn một ống nhựa và một cái phễu bằng thủy tinh, 02 bật lửa;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 vỏ chai Sting, 01 ống hút nhựa màu vàng, 01 ống hút nhựa màu xanh, 01 bật lửa, 01 nắp chai nhựa màu đỏ, 01 nỏ thủy tinh;

- 01 hộp giấy màu vàng có kích thước 16cm x 12 cm x 6cm;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc KH3 nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Cho nên, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi vi phạm của các bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn H3:

Căn cứ kết quả thẩm tra tại phiên tòa, có đủ chứng cứ xác định hành vi của các bị cáo như sau:

Vào khoảng 11h00, ngày 27/9/2021 Vũ Văn H1 đi đến thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân mua 1.500.000đ ma túy đá để sử dụng cho bản thân.

Do có mối quan hệ quen biết từ trước đối với Nguyễn Thị H2. Cho nên, khoảng 07h30, ngày 28/9/2021 sau khi Nguyễn Thị H2 xin ma túy thì Vũ Văn H1 cho Nguyễn Thị H2 một lượng ma túy. Nguyễn Thị H2 sử dụng ma túy này rủ Nguyễn Văn H3 cùng sử dụng tại nhà của H2.

Đến khoảng 13h00, ngày 28/9/2021, Phạm Văn D điện thoại cho H3 thì Nguyễn Văn H3 rủ Phạm Văn D đến nhà Nguyễn Thị H2 để sử dụng ma túy. Tại đây, Nguyễn Văn H3 lấy số ma túy còn lại mà H3 và H2 đã sử dụng trước đó còn để cùng Phạm Văn D tiếp tục sử dụng.

Khoảng 15h cùng ngày, Vũ Văn H1 đến nhà Nguyễn Thị H2 và lấy ma túy đem vào nhà H2 để sử dụng. Vũ Văn H1 lấy một ít ma túy đưa cho Nguyễn Văn H3 để bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, Vũ Văn H1, Nguyễn Văn H3 và Nguyễn Thị H2 cùng sử dụng. Số ma túy còn lại H1 cất giấu dưới sàn nhà của H2. Nguyễn Thị H2 sợ Công an phát hiện nên lấy số lượng ma túy này bỏ vào hộp kẹo Singum màu H2 ném ra ngoài.

Sau khi sử dụng ma túy xong, Vũ Văn H1 này sinh ý định rủ thêm người để sử dụng ma túy thì H2, H3 liên hệ rủ Nguyễn Thị Thu T đến nhà Nguyễn Thị H2. Tại đây, Nguyễn Thị H2, Vũ Văn H1, Nguyễn Văn H3 và Nguyễn Thị Thu T cùng nhau sử dụng ma túy.

Sau đó, Nguyễn Thị H2 khởi xướng đi thuê nhà trọ để thuận tiện cho việc sử dụng ma túy. Vũ Văn H1, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Thị H2 cùng đi đến nhà trọ Cao Nguyên ở xã Đức Thuận. Nguyễn Thị Thu T về nhà tắm rồi đến nhà trọ sau. Khi đến nhà trọ Cao Nguyên, Nguyễn Văn H3 và Vũ Văn H1 lấy giấy tờ tùy thân để liên hệ thuê phòng. Nguyễn Văn H3, Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2 đi đến phòng trọ số 5 của nhà nghỉ Cao Nguyên. Nguyễn Văn H3 lấy ma túy bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy; Vũ Văn H1 đun nóng ma túy. Nguyễn Văn H3 ra ngoài đón T. Sau đó, Nguyễn Văn H3, Vũ Văn H1, Nguyễn Thị Thu T cùng nhau sử dụng ma túy. Nguyễn Thị Thu T đưa ma túy cho Nguyễn Thị H2 sử dụng, nhưng do H2 mệt nên không sử dụng.

Đến khoảng 20h00, ngày 28/9/2021 Công an xã Đức Thuận kiểm tra, phát hiện và lập biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng có kích thước 5,5cm x 1,5 cm có chứa tinh thể màu trắng và 01 cuộn giấy bạc của gói thuốc có kích thước 1,5 cm x 1,6 cm hình dạng không xác định rõ, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng theo lời khai của các đối tượng tinh thể màu trắng là ma túy đá, được đựng trong phong bì có ghi dòng chữ “Ủy ban nhân dân xã Đức Thuận”.

Tại kết luận giám định số: 1178/KLGĐ – PC09, ngày 05/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,3623 gam là Methamphetamine; mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,1679 gam là Methamphetamin.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn H3 đều thừa nhận đồ vật bị thu giữ trong biên bản ngày 28/9/2021 là đúng với những vật đã bị bắt quả tang và thu giữ tại phòng trọ số 5 ở nhà nghỉ Cao Nguyên. Các bị cáo thống nhất với kết luận giám định.

Như vậy, các bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn H3 đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Thế nhưng, để có ma túy sử dụng cho bản thân, Vũ Văn H1 đã có hành vi đến huyện Hàm Tân mua 1.500.000đ ma túy vào ngày 27/9/2021. Đến ngày 28/9/2021 Vũ Văn H1 đem khối lượng ma túy này đến nhà Nguyễn Thị H2. Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn H3 đều biết Vũ Văn H1 đem ma túy vào nhà của Nguyễn Thị H2 để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Nguyễn Thị H2 nói Nguyễn Văn H3 lấy số ma túy này đưa cho Vũ Văn H1 cất giữ để đưa đến nhà nghỉ Cao Nguyên. Do đó có đủ căn cứ xác định các bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn H3 đã có hành vi tàng trữ 0,5302 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Cho nên đã phạm vào tội vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vào ngày 28/9/2021 tại nhà Nguyễn Thị H2 các lần các bị cáo sử dụng ma túy như sau: Bị cáo Nguyễn Văn H3 sử dụng ma túy 04 lần; Nguyễn Thị H2 sử dụng 03 lần; Vũ Văn H1: 02 lần. Tại nhà nghỉ Cao Nguyên bị cáo Nguyễn Văn H3, Vũ Văn H1 sử dụng ma túy cùng Nguyễn Thị Thu T.

Xét thấy: Nguyễn Thị H2 là người rủ Nguyễn Văn H3, Nguyễn Thị Thu T sử dụng ma túy; đồng thời bị cáo sử dụng nơi ở của mình và cung cấp dụng cụ để cho những người khác sử dụng ma túy. Bị cáo là người khởi xướng thuê nhà trọ để thuận tiện cho việc sử dụng.

Trong những lần sử dụng ma túy tại nhà của Nguyễn Thị H2 và nhà nghỉ Cao Nguyên, số lượng ma túy là do bị cáo Vũ Văn H1 cung cấp. Bị cáo Vũ Văn H1 là người trực tiếp liên hệ chủ nhà nghỉ Cao Nguyên để thuê phòng trọ. Dụng cụ sử dụng ma túy tại nhà nghỉ Cao Nguyên do bị cáo Vũ Văn H1 chuẩn bị.

Bị cáo Nguyễn Văn H3 có hành vi rủ Phạm Văn D, Nguyễn Thị Thu T cùng sử dụng ma túy. Bị cáo sử dụng giấy tờ tùy thân để trực tiếp thỏa thuận thuê phòng trọ tại nhà nghỉ Cao Nguyên.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn H3 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 255 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục đối với bị cáo cũng để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Cho nên, cần xem xét áp dụng cho bị cáo được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Vũ Văn H1 có cha mẹ là người có công với cách mạng. Bị cáo Nguyễn Thị H2 đang sống cùng mẹ già và ba người con. Bị cáo là người lao động chính trong gia đình. Gia đình bị cáo có điều kiện khó khăn nên các bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2 được xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là phù hợp.

[5] Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Xét thấy: Khối lượng ma túy mà các bị cáo tàng trữ có nguồn gốc do bị cáo Vũ Văn H1 mua ở huyện Hàm Tân. Bị cáo Vũ Văn H1 là người cung cấp ma túy cho các bị cáo khác sử dụng. Bị cáo có quá trình nhân thân xấu. Do đó, cần xử phạt bị cáo Vũ Văn H1 với mức án cao nhất là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Thị H2 là người sử dụng nhà ở của mình làm nơi sử dụng ma túy cho các bị cáo. Dụng cụ sử dụng ma túy do Nguyễn Thị H2 có sẵn tại nhà để các bị cáo cùng sử dụng. Bị cáo là người khởi xướng đi thuê nhà trọ để sử dụng. Bị cáo Nguyễn Văn H3 có hành vi rủ Phạm Văn D, Nguyễn Thị Thu T và là người trực tiếp thuê nhà trọ để tạo điều kiện cho các bị cáo sử dụng ma túy. Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng và vị trí vai trò của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Cần xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H2 và Nguyễn Văn H3 với mức án ngang bằng nhau là phù hợp.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh gồm:

- Các mẫu còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1178 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H3 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 chai suối Vĩnh Hảo trên nắp chai có gắn một ống nhựa và một cái phễu bằng thủy tinh, 02 bật lửa;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 vỏ chai Sting, 01 ống hút nhựa màu vàng, 01 ống hút nhựa màu xanh, 01 bật lửa, 01 nắp chai nhựa màu đỏ, 01 nỏ thủy tinh;

- 01 hộp giấy màu vàng có kích thước 16cm x 12 cm x 6cm;

Xét thấy: Đây là những vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng. Đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Cho nên, cần tịch thu, nộp

ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] *Về án phí*: Cần buộc bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn H3 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn H3 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn H3 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt Vũ Văn H1: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Vũ Văn H1 phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là: 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 29/9/2021).

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt Nguyễn Thị H2: 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H2 phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là: 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 29/9/2021).

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt Nguyễn Văn H3: 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H3 phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là: 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 29/9/2021).

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

- Các mẫu còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1178 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 chai suối Vĩnh Hảo trên nắp chai có gắn một ống nhựa và một cái phễu bằng thủy tinh, 02 bật lửa;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 vỏ chai Sting, 01 ống hút nhựa màu vàng, 01 ống hút nhựa màu xanh, 01 bật lửa, 01 nắp chai nhựa màu đỏ, 01 nỏ thủy tinh;

- 01 hộp giấy màu vàng có kích thước 16cm x 12 cm x 6cm;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng.

(Tất cả những vật chứng trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh).

Về án phí:

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn H3 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung công quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/7/2022). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- + Cấp theo Điều 262 BLTTHS;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- VKSND huyện;

- CQCSĐT C.A huyện;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện;
- Nhà tạm giữ - CA huyện;
- UBND TT Lạc Tánh (thay T/B);
- UBND xã ĐK (thay T/B);
- Sở TP T. Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

Nguyễn Thị Yến